

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2020/HSST

Ngày: 26 -11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Sơn

2. Bà Vũ Thị Hải Vân

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Thu Linh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Trần Quang Đ, sinh ngày 25/12/1996, tại thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: tổ A, phường T S, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Trần Văn S và bà Trần Thị B; có vợ và 01 con; tiền án: không; tiền sự: ngày 20/3/2020, bị Công an phường TS, thành phố TĐ xử phạt vi phạm hành chính 500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 20/3/2020; nhân thân: ngày 05/12/2017, bị Công an phường TS, thành phố TĐ xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”, chấp hành xong ngày 06/12/2017; bị tạm giam kể từ ngày 24/6/2020 đến nay tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

2. Đỗ Khắc Ph, sinh ngày 12/01/1998, tại thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn TN, xã QS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Đỗ Khắc N và bà Nguyễn Thị L; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: ngày 21/4/2020, bị Công an xã QS, thành phố TĐ xử phạt vi phạm hành chính Cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; nhân

thân: 1) ngày 03/8/2013, bị Công an xã QS, thành phố TĐ xử phạt vi phạm hành chính Cảnh cáo về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”. 2) ngày 31/01/2015, bị Công an phường TS, thành phố TĐ xử phạt vi phạm hành chính Cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; bị tạm giam kể từ ngày 17/6/2020 đến nay tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

3. Nguyễn Văn N, sinh ngày 15/8/1998, tại thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: tổ B, phường TB, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị T; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 02/7/2019, bị Công an phường Tân Bình, thành phố Tam Điệp xử phạt vi phạm hành chính Cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (đã đủ điều kiện được coi như chưa bị xử lý hành chính); bị tạm giam kể từ ngày 17/6/2020 đến nay tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

4. Bùi Văn S, sinh ngày 15/9/1998, tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn ĐM, xã VH, huyện VL, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Bùi Công V và bà Bùi Thị C; chưa có vợ con; tiền án: tiền sự: không; bị tạm giam kể từ ngày 17/6/2020 đến nay tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

5. Nguyễn Văn Ph1, sinh ngày 01/5/1996, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: tổ C, phường NS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn L và bà Văn Thị T; có vợ và 02 con; tiền án; tiền sự: không; bị tạm giam kể từ ngày 17/6/2020 đến nay tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Phan Thị C, sinh năm 1986, nơi cư trú: tổ D, phường NS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

+ Anh Phạm Duy L, sinh năm 1996, nơi cư trú: tổ Đ, phường TS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Anh Dương Đắc T (vắng mặt).

+ Anh Bùi Thanh H (vắng mặt).

+ Anh Trần Đại N1 (vắng mặt).

+ Chị Nguyễn Thị V (vắng mặt).

+ Chị Quách Thị N (vắng mặt).

+ Chị Bùi Thị L (vắng mặt).

+ Chị Trương Thị T (vắng mặt).

- + Chị Trương Thị H (vắng mặt).
- + Chị Vi Thị Hồng T (vắng mặt).
- + Chị Mai Phương H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quang Đ và Phạm Duy L - sinh năm 1996, trú tại tổ Đ, phường TS, thành phố TĐ có mâu thuẫn với nhau từ trước. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 12/5/2020, Trần Quang Đ, Đỗ Khắc Ph, Bùi Văn S, Nguyễn Văn N và 7 người khác gồm: Nguyễn Thị V, Quách Thị N, Bùi Thị L, Trương Thị T, Trương Thị H, Vi Thị Hồng T, Mai Phương H đến quán nhà chị Phan Thị C ở đường Thung Lang, thuộc tổ 4, phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp (đối diện công trường THCS Lê Lợi) uống nước. Tại quán nước, Trần Quang Đ nhìn thấy Phạm Duy L, Nguyễn Văn Ph1 và các anh Trần Đại N1, Bùi Thanh H cũng đang ngồi uống nước ở quán chị C nên Trần Quang Đ và Đỗ Khắc Ph đi đến bàn uống nước của anh Phạm Duy L, Đ nói: “*trước mày thích nói gì*”, anh L nói lại: “*thôi chuyện cũ bỏ qua*”, sau đó Đ và Ph về bàn uống nước cùng với bạn. Tại đây Đ bảo Ph đi về phòng trọ của Ph ở thôn TH, xã QS, thành phố TĐ lấy hung khí. Ph mượn xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đỏ, BKS: 35B1 – 55418 của N, chở Đ về phòng trọ lấy 01 chiếc kiếm tự chế có vỏ bao bằng kim loại, dạng tuýp tối màu và 02 chiếc tuýp sắt (mỗi chiếc dài khoảng 1 mét) mang đến để tại vị trí chân bàn uống nước của cả nhóm. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày Đ và Ph đi sang bàn uống nước của L, Ph1, N1 và H; Đ dùng tay trái tát vào mặt L một cái và dùng tay phải đâm vào gáy L một cái rồi cùng Ph bỏ chạy ra đường. Thấy L bị đánh Ph1 chạy đến chiếc xô nhựa cạnh máy xay nước mía gần chỗ ngồi lấy 01 dao phay dài 35cm, chuôi dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại chạy đuổi theo Ph và Đ. Ph chạy ra đường bị L túm vật ngã, Ph1 cầm dao chém trúng vào tay phải và vào lưng Ph. Đ chạy về bàn uống nước lấy 01 chiếc dao tự chế chém về phía Ph1, thấy vậy Ph1 cũng vùng dao chém về phía Đ nhưng không trúng, Ph1 bị Đ chém trúng ngón tay thứ tư và thứ năm bàn tay phải nên bỏ chạy về hướng công ty thép Kyoei. N và S lấy mỗi người 01 chiếc tuýp sắt ở vị trí bàn uống nước, cùng Đ chạy đuổi theo L về hướng Cầu vượt. Quá trình bỏ chạy L bị N dùng tuýp sắt ném trúng vào lưng làm L ngã ra đường, N và S dùng tuýp sắt, Ph dùng vỏ kiếm bằng kim loại vọt nhiều cái vào người vào chân L; bị đánh, L vùng dậy tiếp tục bỏ chạy về hướng Cầu vượt và chạy rẽ vào ngõ nhỏ thuộc tổ D, phường NS, thành phố TĐ trốn, Đ, N, S và Ph không đuổi theo nữa. 4 người, quay lại quán chị C bắt xe taxi để về, khi đến nhà trọ của Đ tất cả xuống xe để kiểm, vỏ bao kiếm và 2 tuýp sắt trên xe taxi. Phạm Duy L và Nguyễn Văn Ph1 sau khi đánh nhau với Đ, N, S và Ph ở đường, cả 2 đều bị thương, phải bỏ chạy. Thấy nhóm của Đ lên xe taxi Lh và Ph1 quay lại quán của chị C, Ph1 trả cho chị C chiếc dao phay, sau đó cả 2 đến đến bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình sơ cứu và điều trị vết thương.

Ngày 13/5/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TP thu giữ tại quán nước của gia đình chị Phan Thị C 01 dao phay, tay cầm bằng gỗ dài 11cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 24cm, trên lưỡi dao có một lỗ hình tròn có đường kính 1,3cm, loại một lưỡi sắc, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 5,7cm. Ngoài ra còn trích xuất và thu giữ tại quán nước của chị C 01 đoạn camera an ninh ghi được diễn biến hình ảnh sự việc đánh nhau tại trước cửa quán của chị C.

Ngày 08/6/2020, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố TP ra Quyết định giám định thương tích số 54, 55 và 56 đối với Đỗ Khắc Ph, Phạm Duy L và Nguyễn Văn Ph1, nhưng Ph, L và Ph1 đều có đơn từ chối giám định thương tích. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TP đã ra Quyết định áp giải nhưng Đỗ Khắc Ph, Phạm Duy L và Nguyễn Văn Ph1 không chấp hành với lý do thương tích đã ổn định, không ảnh hưởng đến sức khỏe.

Tại bản cáo trạng số: 75/CT-VKS ngày 03 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố các bị cáo Trần Quang Đ, Đỗ Khắc Ph, Nguyễn Văn N, Bùi Văn S và Nguyễn Văn Ph1, về tội: Gây rối trật tự công cộng; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố các bị cáo: Trần Quang Đ, Đỗ Khắc Ph, Nguyễn Văn N, Bùi Văn S và Nguyễn Văn Ph1 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt: bị cáo Trần Quang Đ từ 30 đến 33 tháng tù, bị cáo Đỗ Khắc Ph từ 27 đến 30 tháng tù, các bị cáo Nguyễn Văn N, Bùi Văn S và Nguyễn Văn Ph1 mỗi bị cáo từ 24 đến 27 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, trả lại cho gia đình chị Phan Thị C 01 chiếc dao phay, tay cầm bằng gỗ dài 11cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 24cm, trên lưỡi dao có một lỗ hình tròn có đường kính 1,3cm, loại một lưỡi sắc, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 5,7cm.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Đỗ Khắc Ph, Phạm Duy L và Nguyễn Văn Ph1 không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội với diễn biến sự việc đúng như bản cáo trạng đã nêu. Tranh luận tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng các bị cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phan Thị C trong quá trình điều tra xác định bị cáo Nguyễn Văn Ph1 đã sử dụng trái phép 01 dao phay của gia đình chị để đuổi đánh nhau. Chị Phan Thị C đề nghị trả lại con dao nêu trên cho gia đình chị.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Duy L trình bày diễn biến sự việc các bị cáo Đ, Ph, N, S dùng hung khí đuổi đánh gây thương tích, anh L từ chối

giám định tổn thương cơ thể và không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 12/5/2020 tại đường Thung Lang thuộc tổ 4, phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp các bị cáo Trần Quang Đ, Đỗ Khắc Ph, Bùi Văn S, Nguyễn Văn N và Nguyễn Văn Ph1 có hành vi sử dụng dao, kiếm tự chế và tuýp sắt đuổi đánh, chém nhau, đuổi đánh anh Phạm Duy L. Hậu quả là bị cáo Nguyễn Văn Ph1, bị cáo Đỗ Khắc Ph và anh Phạm Duy L bị thương.

[3] Điều 318 của Bộ luật Hình sự quy định tội “Gây rối trật tự công cộng” như sau:

“1. Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a) ...

b) Dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách;

...”

Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, dùng hung khí đuổi đánh, chém nhau tại khu dân cư sinh sống, qua lại và kinh doanh đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương và gây lo lắng trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo sử dụng dao, kiếm tự chế, tuýp sắt đuổi đánh nhau nên thuộc trường hợp dùng hung khí. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố các bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” với tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Trần Quang Đ, Đỗ Khắc Ph, Nguyễn Văn N, Bùi Văn S và Nguyễn Văn Ph1 trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, nên cùng được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân.

Bị cáo Trần Quang Đ và bị cáo Đỗ Khắc Ph là người có nhân thân xấu, trước khi phạm tội đã nhiều lần vi phạm pháp luật hành chính, trong đó có hành vi “Đánh nhau”, “gây rối trật tự công cộng”.

Bị cáo Nguyễn Văn N đã từng có hành vi vi phạm pháp luật hành chính, bị xử lý đến nay đã đủ điều kiện được coi như chưa bị xử lý hành chính.

Bị cáo Bùi Văn S và bị cáo Nguyễn Văn Ph1 không có tiền án tiền sự.

[6] Xét tính chất hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, vai trò của các bị cáo trong vụ án và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Trần Quang Đ là người chuẩn bị hung khí, khởi xướng sự việc và trực tiếp sử dụng kiếm tự chế chém bị thương bị cáo Nguyễn Văn Ph1, đuổi đánh Phạm Duy L gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở khu dân cư, thể hiện sự côn đồ hung hãn bản thân có nhân thân xấu nên Trần Quang Đ phải chịu hình phạt cao nhất trong vụ án

Bị cáo Đỗ Khắc Ph là người không có mâu thuẫn với anh Phạm Duy L nhưng đã cùng với Trần Quang Đ chuẩn bị hung khí và trực tiếp sử dụng vỏ bao kiếm tự chế dạng tuýp sắt đuổi đánh anh Phạm Duy L, có nhân thân xấu nên Đỗ Khắc Ph phải chịu hình phạt cao thứ hai trong vụ án.

Bị cáo Nguyễn Văn N là người không có mâu thuẫn với anh Phạm Duy L các bị cáo khác đuổi đánh anh Phạm Duy L thì Nguyễn Văn N cũng đã sử dụng tuýp sắt đuổi đánh anh Phạm Duy L, bản thân bị cáo Nguyễn Văn N trước đây đã từng bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã đủ điều kiện được coi như chưa bị xử lý hành chính nên Nguyễn Văn N phải chịu mức hình phạt cao thứ ba trong vụ án

Bị cáo Bùi Văn S là người không có mâu thuẫn với anh Phạm Duy L nhưng vẫn sử dụng tuýp sắt cùng đồng phạm đuổi đánh anh L. Bị cáo Nguyễn Văn Ph1 là người không có mâu thuẫn với Trần Quang Đ, Đỗ Khắc Ph nhưng khi thấy bạn mình là Phạm Duy L bị đánh, trong lúc anh L đang đuổi theo Trần Quang Đ và Đỗ Khắc Ph thì bị cáo không can ngăn mà chính bị cáo Ph1 là người đầu tiên lấy dao đuổi chém Đỗ Khắc Ph, chém nhau với Trần Quang Đ. Đối với Bùi Văn S và Nguyễn Văn Ph1 bản thân có nhân thân tốt nên có thể áp dụng mức hình phạt thấp nhất trong khung hình phạt đối với Bùi Văn S và Nguyễn Văn Ph1.

[7] Về trách nhiệm dân sự.

Các bị cáo Đỗ Khắc Ph, Nguyễn Văn Ph1 và anh Phạm Duy L không yêu cầu đề nghị gì việc bồi thường do vậy Hội đồng xét xử không tiếp tục giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng.

- Đối với 01 đĩa DVD, 01 USB nhãn hiệu Kingston màu trắng, dung lượng 16GB lưu trữ dữ liệu video dung lượng 84209 KB được niêm phong trong phong bì dán kín chuyển lưu làm tài liệu hồ sơ vụ án.

- Đối với chiếc dao phay, tay cầm bằng gỗ dài 11cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 24cm, trên lưỡi dao có một lỗ hình tròn có đường kính 1,3cm, loại một lưỡi sắc, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 5,7cm đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của gia đình chị Phan Thị C, bị cáo Ph1 tự ý sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho chị Phan Thị C.

- Đối với 01 thanh kiếm tự chế dài khoảng 50cm có vỏ bao bằng kim loại tối màu; 02 tuýp sắt mỗi chiếc dài khoảng 01 mét Đ, Ph, N và S đã sử dụng vào việc phạm tội, sau khi thực hiện hành vi phạm tội 4 người bỏ quên trên xe taxi. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp điều tra, xác minh nhưng chưa thu giữ được nên không xử lý.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đỏ, BKS: 35B1 – 55418, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo Nguyễn Văn N. Do bị cáo N không biết Trần Quang Đ đã sử dụng xe máy của mình làm phương tiện đi lấy hung khí nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TĐ không tiến hành thu giữ chiếc xe trên của bị cáo Nguyễn Văn N là đúng pháp luật.

[9] Các bị cáo Trần Quang Đ, Đỗ Khắc Ph, Nguyễn Văn N và Nguyễn Văn Ph1 bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Bùi Văn S là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Bùi Văn S

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trần Quang Đ, Đỗ Khắc Ph, Nguyễn Văn N, Bùi Văn S và Nguyễn Văn Ph1.

Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12,

Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trần Quang Đ, Đỗ Khắc Ph, Nguyễn Văn N, Bùi Văn S và Nguyễn Văn Ph1 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Về hình phạt

- Xử phạt bị cáo Trần Quang Đ 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 24/6/2020.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Khắc Ph 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 17/6/2020.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 25 (hai mươi lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 17/6/2020.

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn S 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 17/6/2020.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph1 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 17/6/2020.

3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Trả lại cho chị Phan Thị C: 01 chiếc dao phay, tay cầm bằng gỗ dài 11cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 24cm, trên lưỡi dao có một lỗ hình tròn có đường kính 1,3cm, loại một lưỡi sắc, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 5,7cm.

(Chi tiết, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/10/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Trần Quang Đ, Đỗ Khắc Ph, Nguyễn Văn N và Nguyễn Văn Ph1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Bùi Văn S

Án xử sơ thẩm, các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Quách Thành Trung